

○日本語が話せない外国の方でも安心して 119 番通報が出来るようになりました。

釧路北部消防事務組合では、外国人からの 119 番通報や救急・災害現場でのコミュニケーションをとるため、電話での同時通訳を用いた「多言語通訳サービス」を令和 3 年 5 月 1 日から運用しています。身近に外国人のお知り合いがいる方は、ぜひこのサービスを紹介してください。

- Even foreign people who do not speak Japanese can call 119 with peace of mind.
- 即使对于不会说日语的外国人，也可以放心地拨打 119。
- 일본어를 구사하지 않는 외국인도 안심하고 119 번으로 전화할 수 있습니다

運用体制 24 時間 365 日

対応言語（20 言語）

英語、中国語、韓国語、ポルトガル語、スペイン語、タイ語、ベトナム語、タガログ語

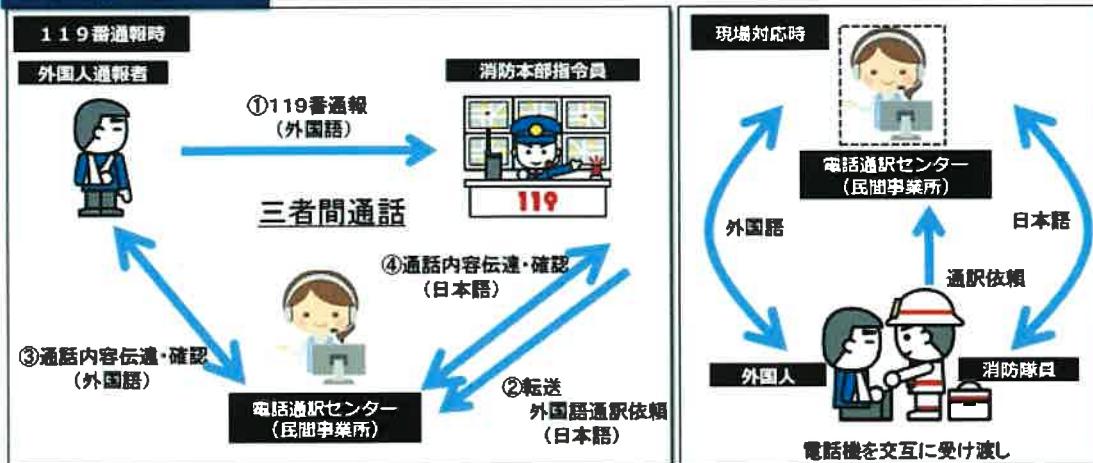
インドネシア語、ネパール語、ドイツ語、フランス語、イタリア語、ロシア語、マレー語

ミャンマー語、クメール語、モンゴル語、シンハラ語、ヒンディー語

通報手順

- (1) 携帯電話もしくは、固定電話から 119 番にかけます。
- (2) 消防通信指令室（弟子屈消防署内）に繋がります。指令員の日本語が分からなくても電話を切らずに待ってください。
- (3) 通報された方、指令員、コールセンター通訳者の三者通話となります。

三者間同時通訳の流れ



下記リーフレットでは、18 言語となっておりますがシンハラ語（スリランカ）とヒンディー語（インド）が追加され、20 言語に対応しております。（2021 年 5 月現在）



18言語対応・24時間・365日・電話通訳サービス



Multilingual 119 マルチリンガル 119®

119は非常に救急車や消防車の要請をする緊急通報番号です。

English

119 is the number used in emergencies when requesting an ambulance or fire engine. Calls are accepted 24 hours a day, 365 days a year in 18 different languages. You don't have to speak Japanese to call 119. Please wait on the line until an interpreter comes.

Español latinoamericano

119 es el número utilizado en emergencias cuando se solicita una ambulancia o un camión de bomberos. Se aceptan llamadas las 24 horas del día, los 365 días del año, en 18 idiomas diferentes. No tiene que hablar japonés para llamar al 119. Por favor, espere en la línea hasta que le comuniquen con un intérprete.

ネパール語

119 आकस्मिक अवस्थाहरूमा एम्बुलेन्स वा दमकललाई अनुरोध गर्दा प्रयोग गरिने नम्बर हो।
फोन 18 वटा विभिन्न भाषाहरूमा दिनको 24 घण्टा, वर्षको 365 दिन तै स्वीकार गरिन्छ।
तपाईंले 119 मा फोन गर्न जापानी भाषा बोल्नु पर्दैन।
कृपया दोभाषे नजाउदामन्न लाइनमा पर्चनुहोस्।

Português do Brasil

119 é o número usado em emergências para chamar o corpo de bombeiros ou uma ambulância. As ligações são aceitas 24 horas por dia, 365 dias por ano, em 18 idiomas diferentes. Você não precisa falar japonês para ligar para 119. Por favor, aguarde na linha até a chegada do intérprete.

Tiếng Việt

119 là số điện thoại liên hệ khẩn cấp để yêu cầu xe cứu thương hoặc xe cứu hỏa trong trường hợp khẩn cấp. Quý vị có thể liên hệ khẩn cấp bằng 18 ngôn ngữ vào bất cứ lúc nào trong ngày của 365 ngày trong năm. Không cần thiết phải nói được tiếng Nhật. Vui lòng không dập máy và đợi cho đến khi người phiên dịch nghe điện thoại.

Tagalog

Ang 119 ay ang numerong ginagamit kapag may mga emergency para tumawag ng ambulasiya o truck ng bumbero. Tinatanggap ang mga tawag 24 na oras bawat araw, 365 araw bawat taon sa 18 magkakaibang wika. Hindi mo kailangang magsalita ng Hapon para tumawag sa 119. Mangyaring maghintay sa linya hanggang may dumating na tagapagsaling-wika.

1 119番入電対応

119番通報
119 Call
119 通报
撥打 119 通报
119 번 전고
Llamé al 119
Disque 119

コールセンターへ通訳依頼
Request for Interpretation
翻译请求
委託口譯
통역의뢰
Solicitud de interpretación
Solicitação de serviço de intérprete



2 現場救急隊対応

傷病者が外国人。現場から救急隊員がコールセンターへ通訳依頼
Request for interpretation from emergency staff
現場急救队员的翻译请求
現場救助隊員委託口譯
현장의 구급대원이 통역의뢰
Solicitud de interpretación por el bombero
O socorrista solicita o serviço de um intérprete do próprio local.

